

tesa® 6930

PV6 Đen

Thông Tin Sản Phẩm

Băng keo đánh dấu laser

Product Description

tesa® 6930 là băng keo acrylic dễ vỡ hai lớp. Đánh dấu và cắt bằng laser chỉ cần thực hiện trong một bước, làm cho nó có thể nhận ra bất kỳ sự thay đổi nhãn mác mong muốn và sử dụng định hình chỉ một vật liệu. Lớp nền chống hóa chất, mài mòn, nhiệt độ và lão hóa. Hệ thống kết dính bao gồm một loại keo acrylic tổng hợp phù hợp cho cả các bề mặt năng lượng thấp.

Sản phẩm với tính năng cao này được sử dụng như nơi lưu trữ dữ liệu của quá trình xử lý thông minh như một nhãn nhận dạng. Đánh dấu bằng các sắc tố màu laser kích hoạt trong lớp nền

Có sẵn: màu đen (bóng, sần), bạc (bóng, sần), trắng (bóng)

Ứng dụng

- Độ tương phản cao và đánh dấu chính xác tuyệt vời
- Khả năng chịu nhiệt, mài mòn và hóa chất
- Băng chứng xâm phạm: hành vi xâm phạm để lại dấu vết
- Không thể tháo rời mà không phá hủy nhãn
- Định dạng linh hoạt và thiết kế nhãn: đánh dấu và cắt bằng laser
- Hiệu quả: thay thế nhiều nhãn trước khi thực hiện
- Sản xuất kịp thời làm giảm lượng lưu trữ

Technical Information (average values)

The values in this section should be considered representative or typical only and should not be used for specification purposes.

Cấu tạo sản phẩm

- | | | | |
|------------|---------|----------------------------|----------------------|
| • Lớp nền | acrylic | • Vật liệu lớp lót (liner) | giấy được phủ |
| • Loại keo | acrylic | • Định lượng của lớp lót | 120 g/m ² |

Thuộc tính / Giá trị hiệu suất

- | | | | |
|-----------------------------|---------|-------------------------------|----------------------------------|
| • băng chứng đã bị xâm nhập | có | • Khả năng chống lão hóa (UV) | rất tốt |
| • Chịu nhiệt trong dài hạn | 120 °C | • Khả năng chống ẩm | rất tốt |
| • Chịu nhiệt trong ngắn hạn | 250 °C | • Laser thích hợp | CO ₂ , Nd:YAG, Yb:YAG |
| • Chống sương giá | -40 °C | • Lực kéo từ lớp lót | 0,5-10 |
| • Kháng hóa chất | rất tốt | | |

Điều kiện bảo quản

Điều kiện bảo quản

23°C, 50% RH, lưu trữ ở dạng nguyên hộp

tesa® 6930 PV6 Đen

Thông Tin Sản Phẩm

Thông tin thêm

Kích thước tiêu chuẩn: chiều rộng: 100mm và 120mm. Chiều dài: 300m

Phân loại và Thông số kỹ thuật:

6930 PV3 đen / trắng bóng: dính 25g / m², Độ dày 100µm không lớp lót. Mã màu: 04

6930 PV3 đen / trắng sần: dính 25g / m², Độ dày 100µm không lớp lót. Mã màu: 28

6930 PV3 bạc / đen bóng: dính 25g / m², m Độ dày 110µ không lớp lót. Mã màu: 35

6930 PV3 bạc / đen sần: dính 25g / m², µm Độ dày 110 không lớp lót. Mã màu: 34

6930 PV8 trắng / đen bóng: Dính 25g / m², Độ dày 118µm không lớp lót. Mã màu: 08

biến thể đặc biệt:

6930 PV6 đen / trắng bóng: dính 35g / m², Độ dày 145µm không lớp lót. Mã màu: 04

Chiều rộng: 100mm và 120mm. Chiều dài: 200mc

Trong một số trường hợp tăng độ dày đem lại nhiều lợi ích khi thao tác

Lựa chọn: 6930 PV6 với dính UV-Footprint (AF48):

tesa® 6930 PV6 AF48 được trang bị với một hệ thống kết dính acrylic đặc biệt có chứa huỳnh quang, thấm vào bề mặt để lại một dấu vết UV("UV-Footprint"). Loại đặc biệt này có sẵn theo yêu cầu như là phiên bản PV6 (đen / trắng bóng, dính 35g / m², Độ dày 145µm không lớp lót Mã màu: 04).

Disclaimer

sản phẩm của tesa@ được cải tiến chất lượng theo yêu cầu và được quản lý chặt chẽ từ giai đoạn sản xuất. Tất cả các thông tin và tư vấn sản phẩm được cung cấp dựa trên kinh nghiệm thực tiễn và kiến thức của chúng tôi. Tuy nhiên, tesa SE không thể đảm bảo hay quy định một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, có bao gồm nhưng không giới hạn cho mục đích sử dụng cụ thể. Do đó, người tiêu dùng nên nhận định sản phẩm tesa đang sử dụng có phù hợp cho mục đích sử dụng mà khách hàng đang nhắm tới hay không, có phù hợp với phương pháp mà khách hàng sử dụng hay không. Nếu có bất kỳ sự nghi ngờ nào, đội ngũ kỹ thuật của chúng tôi rất vui lòng để tư vấn cho quý khách



để biết thêm thông tin mới nhất của sản phẩm xin vui lòng cập nhật vào <http://l.tesa.com/?ip=6930BK6>